TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2026/HS-ST
Ngày: 08/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Dương

2. Bà Mai Thị Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phạm Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh (số G, tỉnh lộ 8, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 197/2026/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2026/QĐXXST-HS ngày 20/3/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh H, sinh ngày 28/12/1999, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Thẻ CCCD số 079099000439; Nơi đăng ký thường trú: Số A, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số A, ấp E, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần T và bà Nguyễn Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 05 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt truy nã từ ngày 01/9/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trương Đình P có mâu thuẫn với đối tượng tên Kim B (không rõ lai lịch) nên hai bên hẹn đánh nhau tại trước cổng trường THCS T6, xã T, huyện H. Trương Đình P rủ Đặng Minh T1, Nguyễn Quang T2 (B), Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn T3 (Đen), Lại Quốc H1, Bùi Ngọc D, Huỳnh Phát Đ, Nguyễn Văn V và Bin N, Q, T4 (chưa rõ lai lịch) để đi đánh nhau với Kim B, tất cả đồng ý. P có nói với cả nhóm ai có hung khí thì mang theo và hẹn gặp nhau tại trước trường THCS T6, xã

T, huyện H. Nguyễn Thanh H rủ Q1 (chưa rõ lai lịch); T2 rủ thêm Nguyễn Hoài L1, Trương Hoàng V1 và L2 (chưa rõ lai lịch) đi giúp P đánh nhau. Hoàng V1 rủ Lý Thành Đ1, Nguyễn Thái H2, Q2 (chưa rõ lai lịch). L1 rủ thêm Nguyễn Tài Anh T5 (T) cùng tham gia.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/11/2021, Trương Đình P gặp T1, H1, D, T3, H, Q, Văn V, Phát Đ và tên Q1 tại khu vực đồng mã thuộc ấp T, xã T, huyện H. Lúc này, Văn V nói "nhóm ít người nên chơi thêm bom xăng cho chắc" nên Văn V đi nhặt vỏ chai bia bằng thủy tinh, mua xăng về và cả nhóm tự chế được 05 chai bom xăng. Sau đó, H1 điều khiển xe máy hiệu Dream màu đỏ biển số 53Y1-4864 chở P, Văn V ngồi phía sau, P cầm theo 01 cây kiếm nhật bằng kim loại dài khoảng 80cm, Văn V cầm theo 01 chai bom xăng; T1 điều khiển xe máy hiệu Dream màu nâu (không rõ biển số) chở D và Q, trong đó Dương cầm theo 01 cây mã tấu bằng kim loại dài khoảng 80cm, Q cầm 02 chai bom xăng; Q1 điều khiển xe máy hiệu Luvias màu xanh trắng (không rõ biển số) chở Nguyễn Thanh H cầm theo 01 chai bom xăng; Phát Đ điều khiển xe máy hiệu Exciter màu trắng xanh (không rõ biển số) chở Bin N ngồi sau mang theo 01 chai bom xăng; T4 điều khiển xe gắn máy hiệu Vario màu xám (không rõ biển số) chở T3 cầm một cây kiếm tự chế. Cả nhóm lưu thông thành đoàn đi đến trước cổng trường THCS T6, ấp T, xã T, H đợi nhóm Kim B.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, nhóm của T2 gồm Thành Đ1 điều khiển xe máy hiệu Vario biển số 50Y1-511.86 chở H2; Hoàng V1 điều khiển xe máy hiệu Vario (không rõ biển số) chở Q2; T2 điều khiển xe hiệu Vario màu trắng đỏ đen biển số 50Y1-666.96 chở L1; L2 điều khiển xe hiệu Winner (không rõ biển số) chở T5 rồi cả nhóm đi đến gặp nhóm P. Tại trước cổng trường THCS T6, hai nhóm nhập lại chờ nhưng không thấy nhóm Kim B đến nên chạy thành đoàn, cầm theo hung khí đi tìm nhóm Kim B. Riêng L2 chở T5 về không tham gia do thấy nhiều người mang theo hung khí.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến gần ngã ba đường B và đường N, đoạn trước cửa tiệm C, số D N, ấp T, xã T thì nhóm của P gặp lực lượng trinh sát thuộc Đ2 Công an huyện H đang tuần tra do anh Nguyễn Tấn M làm tổ trưởng đang điều khiển xe máy chạy ngược chiều lại. Nhóm của P tưởng nhầm là nhóm của Kim B đi đến nên la lên "Tụi nó kìa". Cả nhóm quay đầu xe rồi dừng lại thủ thế sẵn. D, Q, P, T3, Văn V, H, Bin N bước xuống xe cầm bom xăng, dao tự chế đứng dàn hàng ngang ra giữa đường và đưa dao chỉ về phía lực lượng Công an, còn L1, H2, Phát Đ và một số đối tượng khác dừng xe phía sau dùng số đông uy hiếp tinh thần đối phương. Văn V, Q, H và Bin N lấy bật lửa đốt vào miếng vải ở đầu chai bom xăng cho cháy rồi ném vào tổ tuần tra gây ra nhiều đám cháy trên lòng đường. Lúc này lực lượng trinh sát hình sự nổ súng chỉ thiên và hô to "Cảnh sát hình sự đây" nên cả nhóm liền lên xe máy bỏ chạy thoát. Khi về gần tới chợ T7 thì cả nhóm dừng xe và gom hung khí gồm mã tấu, kiếm tự chế đưa cho H mang đi cất giấu.

Đối với Lại Quốc H1, Nguyễn Văn T3, Đặng Minh T1, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Hoài L1, Lý Thành Đ1, Nguyễn Thái H2, Trương Đình P, Bùi Ngọc D và Huỳnh Phát Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử về tội "Gây rối trật tự

công cộng" (tại Bản án số 221/2022/HS-ST ngày 16/12/2022, số 63/2024/HS-ST ngày 25/3/2024 và số 137/2025/HS-ST ngày 05/6/2025).

Riêng Nguyễn Thanh H bỏ trốn nên đã Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 01/9/2025, H bị bắt giữ. Tại Cơ quan điều tra, H đã thừa nhận hành vi của mình như nội dung trên.

Tại bản cáo trạng số 176/CT-VKSKV8 ngày 21/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử Nguyễn Thanh H về tội "Gây rối trật tự công công" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự (đã sửa đổi bổ sung năm 2015).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/11/2021, tại khu vực xã T, huyện H (nay là xã Đ), Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thanh H cùng các đồng phạm có hành vi dùng hung khí, bom xăng, gây rối trật tự công cộng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ cho nhân dân trong khu vực. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, cần phải được xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo không biết chữ, không được đi học nên trình độ nhận thức thấp; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Tuyên bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số 221/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 và số 63/2024/HS-ST ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đối tượng tên Q1, quá trình điều tra chưa làm việc được do chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H đã thừa nhận: Bị cáo là người trực tiếp mang 03 con dao tự chế (của bị cáo để ở nhà) đưa cho P để cả nhóm cùng đi tìm nhóm của Kim B. Tên Q1 là người điều khiển xe máy hiệu Luvias màu xanh trắng (không rõ biển số) chở bị cáo cầm theo 01 chai bom xăng. Khi gặp tổ tuần tra, do cả nhóm nhầm là nhóm Kim B, bị cáo có ném bom xăng vào tổ tuần tra nhưng không gây thương tích cho ai và gây cháy nhỏ ven đường. Sau đó, cả nhóm gom hung khí gồm mã tấu, kiếm tự chế đưa cho bị cáo, bị cáo mang đi cất giấu trên

đường chạy trốn và hiện bị cáo không xác định được đã cất giấu khu vực nào. Tại phiên toà bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ.

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/11/2021, tại khu vực xã T, huyện H (nay là xã Đ), Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Nguyễn Thanh H cùng các đồng phạm có hành vi dùng hung khí, bom xăng, gây rối trật tự công cộng, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn xã T, huyện H (nay là xã Đ), Thành phố Hồ Chí Minh; gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân sinh sống ở khu vực trên và ảnh hưởng xấu đến đời sống, sinh hoạt bình thường của người dân tại địa phương.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015) như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là phù hợp.

Đối với các đồng phạm như: Lại Quốc H1, Nguyễn Văn T3, Đặng Minh T1, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Hoài L1, Lý Thành Đ1, Nguyễn Thái H2, Trương Đình P, Bùi Ngọc D và Huỳnh Phát Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" (tại Bản án số 221/2022/HS-ST ngày 16/12/2022, số 63/2024/HS-ST ngày 25/3/2024 và số 137/2025/HS-ST ngày 05/6/2025).

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự xã hội, vi phạm quy tắc sống lành mạnh, nếp sống văn minh ở nơi công cộng; đã làm quần chúng nhân dân trên địa bàn hoang mang, gây dư luận xấu trong nhân dân, đồng thời dẫn đến tâm lý lo sợ của người

dân khu vực khu vực xã T, huyện H (nay là xã Đ), Thành phố Hồ Chí Minh. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò giúp sức tích cực cho Trương Đình P, bị cáo là người chuẩn bị hung khí và là người tẩu tán hung khí ngay sau khi bị cáo cùng các đối tượng khác thực hiện xong hành vi phạm tội.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không biết chữ và không được đến trường học chữ nên trình độ nhận thức thấp; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo đã bỏ trốn ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt truy nã.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có

[7] Đối với hành vi của đối tượng tên Q1; bị cáo khai bị cáo là người rủ tên Q1 và tên Q1 là người điều khiển xe máy hiệu Luvias chở bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Tại biên bản hỏi cung ngày 01/9/2025, bị cáo xác định tên Q1 là cậu họ của bị cáo, tên là Hữu H3, sinh năm 1998 ở gần nhà bị cáo xã T (nay là xã Đ), Thành phố Hồ Chí Minh, có dáng người cao 1m70, dáng người khoảng 70kg, nước da ngâm, tóc cắt ngắn, có hình xâm ở tay trái (xâm hết tay trái). Tại biên bản xác minh ngày 05/9/2025 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H xác định: Qua rà soát trên địa bàn xã T (nay là xã Đ), Thành phố Hồ Chí Minh không có đối tượng nào có thông tin, mô tả như trên. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H tiếp tục thông báo truy tìm, điều tra và làm rõ hành vi của đối tượng tên Q1.

[8] Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2025.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo

Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8 - Tp .;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an T;
- Phân trại tạm giam H – Trại tạm giam số 2 - Công an T;
- Thi hành án dân sự T8;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (24b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

Hà Thị Xuân Lan

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA